

Số: /KH-UBND

Thị trấn Ba Tơ, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị trấn Ba Tơ năm 2025

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 29/4/2025 của UBND huyện về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Ba Tơ năm 2025; UBND thị trấn ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị trấn năm 2024 (sau đây viết tắt là Kế hoạch), với những nội dung chủ yếu như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Ba Tơ giai đoạn 2021 - 2025 (được sửa đổi và bổ sung tại các Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 và 66/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND huyện); thực hiện đạt và vượt các mục tiêu của Chương trình đề ra và đạt mục tiêu giảm tỷ lệ nghèo đa chiều tại Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 09/10/2024 của UBND huyện.

- Triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 06/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn các huyện miền núi.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ, nội dung hỗ trợ các Dự án thuộc Chương trình, đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong Kế hoạch. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí thực hiện Chương trình, đúng quy định tài chính hiện hành, huy động, lồng ghép thêm nguồn lực trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

- Giảm nghèo bền vững, thực chất; tập trung nguồn lực hỗ trợ cho các hộ đăng ký thoát nghèo và các hộ có khả năng thoát nghèo, thoát cận nghèo bền vững; công khai, minh bạch các nguồn lực hỗ trợ. Các ngành, các cấp tập trung xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch giảm nghèo, phấn đấu giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo; thực hiện vượt mục tiêu đã đề ra.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, kịp thời bổ sung, cập nhật các

chủ trương, chính sách của Trung ương và tỉnh, các nhiệm vụ mới phù hợp với thực tiễn, cần kiểm tra giám sát để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ đề ra.

II. Mục tiêu, các chỉ tiêu

1. Mục tiêu

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống. Phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm nghèo năm 2025 để góp phần hoàn thành mục tiêu giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025.

2. Các chỉ tiêu cần đạt đến cuối năm 2025

a) Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn thị trấn còn 6.05 % theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; trong năm giảm 20 hộ nghèo.

b) Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ cận nghèo còn 5.71 % theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; trong năm giảm 50 hộ cận nghèo.

c) Hỗ trợ xây dựng, nhân rộng mô hình giảm nghèo, xây dựng, hỗ trợ dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo sinh kế, việc làm, thu nhập bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

d) Phấn đấu 80% người có khả năng lao động, có nhu cầu thuộc hộ nghèo được hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập.

đ) Phấn đấu hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo có ít nhất một thành viên trong độ tuổi lao động có việc làm bền vững.

e) 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về các nội dung triển khai công tác giảm nghèo năm 2025.

g) Các chỉ tiêu giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản.

Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị trấn Ba Tư năm 2025 (*sau đây gọi tắt là Chương trình*) cùng với hệ thống chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội góp phần giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản như sau:

- Về việc làm:

+ 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

+ Khoảng 10 người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

+ Vận động người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, các Doanh nghiệp tổ chức tư vấn cho lao động.

- Về y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế.

- Về giáo dục, đào tạo:

+ Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt 100%.

+ Tỷ lệ người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo qua đào tạo đạt 50%; 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp.

- Về nước sinh hoạt và vệ sinh: 98% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 20% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Về thông tin: 80% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet và được tiếp cận thông tin về giảm nghèo bền vững thông qua các hình thức xuất bản phẩm, sản phẩm truyền thông.

III. Nội dung và kinh phí thực hiện

1. Các nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng chương trình; đối tượng và nội dung hỗ trợ chi tiết các dự án, tiểu dự án thực hiện theo Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Ba Tơ giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND huyện về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững huyện Ba Tơ giai đoạn 2021 - 2025.

2. **Kinh phí thực hiện:** Thực hiện kinh phí theo cấp trên phân bổ.

IV. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp theo Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị trấn Ba Tơ giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND huyện (*được sửa đổi và bổ sung tại các Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 và 66/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của UBND huyện*). Trong năm 2025, là năm cuối cùng thực hiện Chương trình, cần tập trung thực hiện các giải pháp sau:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội, nhất là người dân nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong giảm nghèo bền vững. Khơi dậy ý chí tự lực tự cường của người nghèo, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội.

2. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo bền vững trong năm 2025. Phân công cán bộ, đảng viên giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo.

3. Tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo có đủ năng lực, nhiệt huyết để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình.

4. Xây dựng và nhân rộng các mô hình giảm nghèo thật sự đã có hiệu quả trong thực tế, các mô hình phải có đánh giá cụ thể về hiệu quả kinh tế - xã hội và tác động môi trường. Đổi mới phương thức hỗ trợ hộ nghèo, chuyển từ hỗ trợ riêng lẻ theo hộ gia đình sang tập trung hỗ trợ theo các mô hình tổ chức sản xuất (*doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình, cộng đồng*) phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, nhu cầu của hộ nghèo, hộ gia đình tham gia đóng góp bằng ngày công lao động, tiền hoặc hiện vật. Trọng tâm của mô hình, dự án giảm nghèo là phát triển kinh tế vùng, địa phương; từng bước hình thành các vùng sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt lớn, tạo động lực phát triển vùng nghèo một cách bền vững.

5. Tăng cường các nguồn huy động, đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia, đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng; vốn tín dụng ưu đãi; lồng ghép nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách giảm nghèo nói chung với các dự án, nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

6. Các cơ quan, đơn vị nâng cao trách nhiệm trong công tác xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát các nội dung thuộc nhiệm vụ, chức năng thuộc lĩnh vực ngành và các nhiệm vụ được giao trong công tác giảm nghèo. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các đơn vị liên quan và Cơ quan thường trực Chương trình trong việc thực hiện công tác giảm nghèo.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Chương trình đối với các cơ quan chủ trì Dự án, Tiểu dự án, các địa phương, cơ sở, cộng đồng và người dân.

V. PHÂN CÔNG QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hoá – Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND thị trấn ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hằng năm.

Là công chức chủ trì quản lý Chương trình; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình theo quy định.

Hướng dẫn thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 theo quy định.

Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo các quy định hiện hành các chính sách giảm nghèo chung, gồm: trợ cấp bảo trợ xã hội, bảo hiểm y tế, hỗ trợ tiền điện.

2. Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường

Tổ chức triển khai, hướng dẫn giải quyết mức độ thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh; thẩm định các nội dung thuộc dự án 2 và Tiểu dự án 1 - Dự án 3 theo đúng quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện hoạt động nâng cao năng lực và kiểm tra, giám sát của Dự án 7 thuộc lĩnh vực được phân công.

- Rà soát, xác định địa bàn, đối tượng, nội dung chính sách, hướng dẫn tổ dân phố để tổ chức thực hiện bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, dự án, đề án khác và nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Báo cáo định kỳ (6 tháng, hằng năm) và đột xuất theo yêu cầu kết quả thực hiện nội dung dự án phụ trách và sử dụng nguồn vốn được giao theo quy định.

3. Công chức Tài chính – Kế toán

Căn cứ kinh phí huyện phân bổ thực hiện theo quy định.

4. Các công chức thực hiện các chính sách giảm nghèo chung, gồm: Tín dụng ưu đãi, trợ giúp pháp lý, chính sách hỗ trợ giáo dục có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo các quy định hiện hành; tổng hợp báo cáo kết quả định kỳ (06 tháng và hằng năm), đột xuất theo yêu cầu.

5. Đài Truyền thanh thị trấn: Có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu của Chương trình.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn và các tổ chức chính trị - xã hội thị trấn: Đẩy mạnh công tác vận động nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tuyên truyền, vận động người dân và đoàn viên, hội viên trong quá trình tổ chức triển khai Chương trình. Phát huy tốt vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội trong công tác giảm nghèo bền vững của thị trấn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị trấn năm 2025, đề nghị công chức các ngành khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, báo cáo lãnh đạo UBND thị trấn để chỉ đạo theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT ĐU, HĐND thị trấn
- CT, các PCT UBND thị trấn;
- Mặt trận, đoàn thể thị trấn;
- Thành viên BCD;
- Công chức các ngành chuyên môn;
- Đài truyền thanh thị trấn;
- Lưu: VT, TBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Đối